

Tổng hợp kiến thức về cách dùng "Regardless of"

"Regardless of" là một cụm giới từ phổ biến trong tiếng Anh, đặc biệt trong các bài thi và văn viết học thuật. Việc hiểu rõ ý nghĩa, cấu trúc và cách dùng của nó sẽ giúp bạn sử dụng tiếng Anh một cách chính xác và tự nhiên hơn. Hãy cùng tìm hiểu chi tiết qua tài liệu này.

1. "Regardless of" là gì?

"Regardless of" là một cụm giới từ (prepositional phrase) trong tiếng Anh, có nghĩa là **"bất kể", "bất chấp", "không quan tâm đến", "không đếm xỉa đến"**.

Nó được dùng để diễn tả rằng một hành động hoặc tình huống nào đó vẫn xảy ra hoặc vẫn đúng mà không bị ảnh hưởng bởi một yếu tố, điều kiện hay hoàn cảnh cụ thể nào đó. Cụm từ này nhấn mạnh sự không thay đổi của mệnh đề chính dù cho mệnh đề phụ có như thế nào đi chăng nữa.

- **Ví dụ:** *The law applies to everyone, regardless of their wealth or social status.* (Luật pháp áp dụng cho tất cả mọi người, bất kể sự giàu có hay địa vị xã hội của họ.)

2. Cấu trúc và cách dùng của "Regardless of"

"Regardless of" có thể được sử dụng với nhiều cấu trúc khác nhau, tùy thuộc vào loại từ hoặc cụm từ theo sau nó.

2.1. Regardless of + Danh từ / Cụm danh từ (Noun/Noun Phrase)

Đây là cấu trúc phổ biến và được sử dụng nhiều nhất.

Công thức:

- **Regardless of + Noun/Noun Phrase, S + V.**
- **S + V + regardless of + Noun/Noun Phrase.**

Giải thích: Cụm từ "Regardless of" đứng trước một danh từ hoặc cụm danh từ để chỉ rằng mệnh đề chính không bị ảnh hưởng bởi danh từ/cụm danh từ đó.

Ví dụ:

1. *Regardless of the heavy rain, they decided to go camping.* (Bất chấp cơn mưa lớn, họ đã quyết định đi cắm trại.)
2. *She bought the dress regardless of the price.* (Cô ấy đã mua chiếc váy đó mà không quan tâm đến giá cả.)
3. *All candidates will be evaluated equally, regardless of their age or gender.* (Tất cả ứng viên sẽ được đánh giá công bằng, không phân biệt tuổi tác hay giới tính.)

2.2. Regardless of + Danh động từ (Gerund - V-ing)

Cấu trúc này ít phổ biến hơn nhưng vẫn được sử dụng khi yếu tố không ảnh hưởng là một hành động.

Công thức:

- **Regardless of + V-ing, S + V.**

Giải thích: Khi hành động được đề cập đến như một danh từ, ta có thể dùng dạng V-ing sau "Regardless of".

Ví dụ:

1. *Regardless of having little experience, he was hired for the job.* (Bất kể việc có ít kinh nghiệm, anh ấy vẫn được nhận vào làm.)
2. *They continued the search regardless of feeling tired.* (Họ tiếp tục cuộc tìm kiếm dù cho cảm thấy mệt mỏi.)

2.3. Regardless of + Từ để hỏi (Wh-words) + Mệnh đề

Cấu trúc này được dùng để giới thiệu một mệnh đề danh từ, nhấn mạnh rằng bất kỳ lựa chọn nào trong mệnh đề đó cũng không làm thay đổi kết quả ở mệnh đề chính.

Công thức:

- **Regardless of + what/who/which/where/when/how + S + V, S + V.**

Giải thích: Các từ để hỏi (what, who, where, how...) giới thiệu một mệnh đề, tạo ra nhiều khả năng khác nhau, nhưng tất cả đều không ảnh hưởng đến mệnh đề chính.

Ví dụ:

1. *Regardless of **what you think**, I will proceed with my plan.* (Bất kể bạn nghĩ gì, tôi vẫn sẽ tiếp tục với kế hoạch của mình.)
2. *You will receive support, regardless of **which team you are on**.* (Bạn sẽ nhận được sự hỗ trợ, bất kể bạn ở đội nào.)

3. *We have to finish this project by Friday, regardless of **how long it takes**.*

(Chúng ta phải hoàn thành dự án này trước thứ Sáu, bất kể nó tốn bao nhiêu thời gian.)

3. Phân biệt "Regardless of" với các cụm từ tương tự

"Regardless of" thường bị nhầm lẫn với "Despite", "In spite of" và "Irrespective of". Bảng dưới đây sẽ giúp bạn phân biệt rõ hơn.

VIDOCU.COM

Cụm từ	Ý nghĩa & Cách dùng	Ví dụ
Regardless of	Bất kể, không phân biệt. Nhấn mạnh một hành động/sự thật không bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, điều kiện hoặc khả năng khác nhau. Mang tính bao quát.	<i>The competition is open to everyone, regardless of nationality.</i> (Cuộc thi mở cửa cho tất cả mọi người, không phân biệt quốc tịch.)
Despite / In spite of	Mặc dù. Nhấn mạnh sự tương phản, đối lập giữa hai sự việc. Một điều gì đó xảy ra dù có một trở ngại cụ thể.	<i>Despite the traffic jam, he arrived on time.</i> (Mặc dù kẹt xe, anh ấy đã đến đúng giờ.)
Irrespective of	Bất kể. Gần như đồng nghĩa hoàn toàn với "Regardless of" nhưng mang tính trang trọng (formal) hơn, thường dùng trong văn viết hoặc các ngữ cảnh chính thức.	<i>The pension is available to all employees, irrespective of their length of service.</i> (Lương hưu có sẵn cho tất cả nhân viên, bất kể thâm niên làm việc của họ.)

4. Những lỗi sai thường gặp khi dùng "Regardless of"

Để sử dụng chính xác, bạn cần tránh những lỗi phổ biến sau:

1. Dùng "Regardless" mà không có "of" khi nó đóng vai trò giới từ

"Regardless" có thể là một trạng từ (adverb) và đứng một mình cuối câu hoặc trước dấu phẩy. Nhưng khi nó đóng vai trò là một giới từ, nó bắt buộc phải đi kèm với "of".

- **Sai:** ~~Regardless the difficulty, she never gave up.~~
- **Đúng:** **Regardless of** the difficulty, she never gave up.
- **Đúng (dùng như trạng từ):** The plan will proceed, **regardless**. (Kế hoạch sẽ tiếp tục, bất chấp tất cả.)

2. Dùng "Regardless of" trực tiếp với một mệnh đề hoàn chỉnh (S+V)

"Regardless of" là một giới từ, vì vậy nó không thể đi trực tiếp với một mệnh đề có đầy đủ chủ ngữ và vị ngữ. Để kết nối với một mệnh đề, bạn cần dùng cấu trúc "the fact that" hoặc chuyển sang dùng liên từ như "Although/Even though".

- **Sai:** ~~Regardless of she was sick, she went to work.~~
- **Đúng:** **Regardless of the fact that** she was sick, she went to work.
- **Đúng:** **Although** she was sick, she went to work.

3. Sử dụng từ không chuẩn "Irregardless"

"Irregardless" là một từ gây tranh cãi và bị coi là không chuẩn trong tiếng Anh trang trọng. Nó là sự kết hợp thừa thãi của "irrespective" và "regardless" (tiền tố "ir-" và hậu tố "-less" đều mang nghĩa phủ định, tạo ra lỗi lặp). Hãy luôn dùng "regardless".

- **Sai:** ~~Irregardless of the outcome, we must try our best.~~

- **Đúng:** *Regardless of the outcome, we must try our best.*

5. Bài tập vận dụng

Chọn đáp án đúng hoặc viết lại câu để củng cố kiến thức.

Bài 1: Chọn đáp án đúng nhất

1. The club welcomes all new members, _____ of their age.
A. despite
B. regardless
C. although
2. _____ what the critics say, the movie is still a huge success.
A. Regardless of
B. In spite of
C. Even though
3. He decided to buy the house, _____ of the high mortgage rates.
A. regardless
B. despite
C. irrespective
4. _____ feeling unwell, she managed to finish the race.
A. Regardless of

B. Despite

C. Because of

Bài 2: Viết lại câu sử dụng "Regardless of"

1. It doesn't matter what your background is; you can succeed.

-> You can succeed, _____.

2. The weather was terrible, but the concert went ahead as planned.

-> The concert went ahead as planned, _____.

Đáp án

Bài 1:

1. B. regardless (cần có "of", nhưng trong các lựa chọn thì B là hợp lý nhất về nghĩa. Giả sử đề bài thiếu "of", "regardless of" là đáp án đúng). Trong một bài thi chuẩn, đáp án sẽ là "regardless of".

2. A. Regardless of (đi với mệnh đề danh từ bắt đầu bằng "what").

3. A. regardless (cần "of", cấu trúc đúng là "regardless of").

4. B. Despite (nhấn mạnh sự đối lập với một trở ngại cụ thể là "feeling unwell").

Bài 2:

1. You can succeed, **regardless of your background.**

2. The concert went ahead as planned, **regardless of the terrible weather.**